

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 250/2024/HS-ST

Ngày: 31/12/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Thành Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Chấn;

2. Bà Nguyễn Thị Nga.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lưu Đình Tuấn -Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K*** – Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 257/2024/HS-ST, ngày 20 tháng 12 năm 2024; theo Quyết D đưa vụ án ra xét xử số: 255/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn C**; (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1989; tại: Ninh Bình; giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 6, xã S, huyện Q, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn H, sinh năm 1965 và con bà Trần Thị Q, sinh năm 1966; gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có; theo danh chỉ bản số 0479 lập ngày 10/09/2024 tại Công an huyện K, thành phố Hà Nội thể hiện; Nhân thân: - Tại bản án số 251/2022/HSST, ngày 27/12/2022 Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội; xử phạt Trần Văn C 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2022. (Bị cáo Trần Văn C đang chấp hành hình phạt tù của bản án này tại Trại Giam H, tỉnh Ninh Bình); - Bản án số 184/2009/HSST, ngày 30/6/2009 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn C 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". (Trị giá tài sản trộm cắp là 1.750.000 đồng); - Bản án số 228/2011/HSST, ngày 07/9/2011 Tòa án nhân dân Quận B, thành phố Hà Nội

xử phạt Trần Văn C 15 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; - Bản án số 111/2013/HSST, ngày 18/4/2013 Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn C 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền án: 02 tiền án: - Bản án số 32/2018/HSST, ngày 05/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Ninh Bình; xử phạt Trần Văn C 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chưa thi hành khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng (Chưa được xóa án tích); - Bản án số 266/2018/HSST, ngày 23/10/2018 Tòa án nhân dân Quận B, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn C 28 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/8/2020). Chưa nộp án phí hình sự 200.000 đồng và án phí DSST 5.100.000 đồng. (Chưa được xóa án tích);

Trong vụ án này bị cáo ra đầu thú, tạm giữ từ ngày 09/7/2021, đến ngày 18/7/2021 bị cáo được áp dụng thay đổi biện pháp ngăn chặn hủy bỏ quyết D tạm giữ; Sau đó bị cáo lại tiếp tục bị Công an huyện K tạm giữ trong vụ án khác ngày 14/8/2022. Hiện bị cáo Trần Văn C đang chấp hành án phạt tù của Bản án số 251/2022/HSST, ngày 27/12/2022 Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội; xử phạt Trần Văn C 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2022. (Bị cáo Trần Văn C hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại Giam H, tỉnh Ninh Bình; Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

#### Những người tham gia tố tụng khác:

- Người bị hại: Anh Nguyễn Thanh C – Sinh năm 1975; Trú tại: Thôn 2, xã Đông Dư, huyện K, thành phố Hà Nội. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lã Hữu D – Sinh năm 1986; Trú tại: Thôn 6, xã S, huyện Q, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/6/2021 và ngày 30/6/2021 anh Nguyễn Thanh C, sinh năm 1975; trú tại: Thôn 2, xã Đông Dư, huyện K, thành phố Hà Nội đến Trụ sở Công an xã Đông Dư thuộc Công an huyện K trình báo: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 17/6/2021, anh C phát hiện bị mất trộm 27 cây Lan để trên sân tầng 3 nhà anh C gồm: **07** cây Lan Phan Trí (trồng trong 02 chậu, một chậu 03 cây và một chậu 04 cây) trị giá khoảng 1.200.000.000 đồng; **06** cây Lan Kiếm “Xanh Huế” (trồng trong 03 chậu, một chậu 03 cây, một chậu 02 cây, một chậu 01 cây) trị giá khoảng 200.000.000 đồng; **01** cây Lan “Bạch Tuyết” trị giá khoảng 300.000.000 đồng; **01** cây Lan “Hiền Oanh” trị giá khoảng 35.000.000 đồng; **01** cây Lan “Phú Thọ”

trị giá khoảng 35.000.000; **02** cây Lan “Hoàng Đế” trị giá khoảng 20.000.000 đồng; **04** cây Lan "Jin damanee" trị giá khoảng 60.000.000 đồng; **02** cây Lan “Trắng Điện Biên” trị giá khoảng 10.000.000 đồng và **05** cây Lan “phi điệp” trị giá khoảng 200.000.000đồng. Tổng giá trị 27 cây Lan bị trộm cắp khoảng 2.025.000.000 đồng;

- Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/6/2021, anh C phát hiện bị mất trộm 13 cây Lan để trên sân tầng 3 nhà anh C gồm: **01** cây Lan Phan Trí có 02 thân, 01 thân to cao khoảng 40cm, 01 thân nhỏ cao khoảng 15cm có giá trị khoảng 100.000.000 đồng; **01** cây Lan Phan Trí có 01 thân cao khoảng 30cm, có 02 mầm khoảng 2,5cm có giá trị khoảng 30.000.000 đồng; **01** cây Lan Kiếm trắng lưỡi hồng cao khoảng 25cm có 02 mầm giá trị khoảng 20.000.000 đồng; **01** cây Lan Hồng Xòe cao khoảng 10cm có giá trị khoảng 30.000.000 đồng; **03** cây Lan HO cao khoảng 20cm, có giá trị khoảng 120.000.000 đồng/03 cây; **01** cây Lan Phú Thọ cao khoảng 30cm, có 02 thân có giá trị khoảng 10.000.000 đồng; **01** cây Lan Cửu Long Cao Phong có 02 thân cao khoảng 90cm có giá trị khoảng 10.000.000 đồng; **04** cây Lan 05 cánh trắng phần dài khoảng 03m có giá trị khoảng 40.000.000 đồng. Tổng giá trị 13 cây Lan trên là 410.000.000 đồng;

Ngày 07/7/2021 anh Đinh Ngọc D, sinh năm 1983; trú tại: Thôn 2, xã Đông Dư, huyện K, thành phố Hà Nội đến Công an huyện K trình báo: Khoảng 07 giờ ngày 05/7/2021 anh D phát hiện 03 chậu cây Lan phi điệp treo dưới mái hiên nhà bị mất trộm. Tổng giá trị của 03 chậu cây Lan phi điệp của anh D bị mất trộm là 4.500.000 đồng;

Ngày 06/7/2021, Nguyễn D đến Công an huyện K đầu thú khai hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Thanh C và anh Đinh Ngọc D vào ngày 17/6/2021; ngày 30/6/2021 và ngày 05/7/2021 tại xã Đông Dư, huyện K, thành phố Hà Nội;

Ngày 09/7/2021, Trần Văn C đến Công an huyện K đầu thú khai ngày 17/6/2021 C tham gia cùng Nguyễn D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Thanh C tại xã Đông Dư, huyện K, thành phố Hà Nội;

Ngày 06/07/2021, Cơ quan CSĐT – Công an huyện K khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn D, tại thôn 2, xã Đông Dư, huyện K, thành phố Hà Nội. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội (BL 164);

Ngày 10/07/2021, Cơ quan CSĐT – Công an huyện K khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn C tại thôn 6, xã S, huyện Q, tỉnh Ninh Bình. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội (BL 236);

Ngày 06/07/2021, Cơ quan CSĐT – Công an huyện K khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tạ Trọng Toàn, sinh năm 1983, tại thôn 2, xã Đông Dư, huyện K, thành phố Hà Nội. Quá trình khám xét đã thu giữ vật chứng gồm: 04 chậu cây có chậu màu nâu đỏ; 24 chậu cây có chậu màu đen (trong đó có 27 chậu có cây Lan, 01 chậu không có cây) (BL số 302).

Vật chứng Cơ quan CSĐT – Công an huyện K tạm giữ của Nguyễn D gồm:

+ 01 chậu Lan loại Lan Kiếm, cây gồm 2 thân cao 50cm được trồng trong chậu đất nung màu đỏ đường kính miệng chậu 25cm; 01 chậu Lan loại Lan Kiếm, cây gồm 1 thân, cao 40 cm được trồng trong chậu nhựa màu đen, đường kính miệng chậu 20cm; 01 cây lan phi điệp chiều cao 30cm, cây có 3 thân già, 5 thân non được trồng trong chậu nhựa màu trắng hình vuông kích thước 16x16x16cm, chậu có móc treo bằng 3 dây kim loại dài 90cm. 01 cây Lan phi điệp chiều cao 40 cm, cây có 3 thân già, 5 thân non, được trồng bằng chậu nhựa màu trắng hình vuông kích thước 16x16x16cm, chậu có móc treo bằng ba dây kim loại dài 90cm (BL 197);

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 29H4- 5546, số khung: C100M-8083612, số máy: C100ME-8083612, xe đã qua sử dụng (BL 180);

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 33K6-8377, số khung: YX10001417588, số máy: LC150FMG01417588, xe đã qua sử dụng (BL 181);

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme 5i, màu xanh, số Imei 1: 862386041285818, Imei 2: 862386041285800, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu ViVo 1714, màu đen, số Imei 1: 865569034357713, Imei 2: 865569034357705, đã qua sử dụng (BL 183).

- Vật chứng do anh Nguyễn Thanh C giao nộp:

+ 01 chiếc kim sắt, màu đỏ có chiều dài khoảng 18cm; 02 móc treo chậu lan (giao nộp ngày 17/06/2021). (BL 52);

+ 01 kim (kim loại) dài khoảng 17cm, đầu kim đã hen rỉ, tay cầm được bọc nhựa màu đỏ đen (giao nộp ngày 30/6/2021). (BL 82).

- Tạm giữ của anh Lã Hữu D: 10 cây Lan, dạng Lan kiếm (BL 327).

- Tạm giữ của anh Nguyễn Thành T: 03 cây Lan, dạng Lan kiếm (BL 339).

Cơ quan CSĐT – Công an huyện K đã tổ chức cho anh Nguyễn Thanh C và anh Đinh Ngọc D nhận dạng đối với các cây Lan mà Cơ quan điều tra – Công an huyện K đã thu giữ. Qua nhận dạng anh C đã nhận ra 13 cây Lan (Lan kiếm)

có chiều cao từ 35cm – 40cm (bị trộm cắp ngày 17/6/2024); 01 cây Lan có 02 thân, 01 thân 1 cao 15cm, 01 thân cao 40cm; 01 cây Lan cao 30cm (Lan kiếm); 01 chậu cây Lan gồm khoảng 10 thân, mỗi thân cao khoảng 15-20cm (bị trộm cắp ngày 30/6/2021) (BL 88 - 106). Qua nhận dạng ảnh D đã nhận ra 02 chậu cây Lan mỗi chậu gồm 04 thân mỗi thân cao khoảng 20cm (bị trộm cắp ngày 05/7/2021). (BL 133 -134)

Tại Kết luận giám D số 6986 ngày 28/5/2024, của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

“1. Các mẫu lá lan ký hiệu VC01, VC02, VC03, VC04, VC05, VC06, VC07, VC08, VC09, VC10, VC11, VC12, VC13, VC14, VC16, VC17, VC18, VC19, VC20, VC21, VC22, VC23, VC24, VC26, VC27, VC28 gửi giám D đều là lá của loài Lan và có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là *Dendrobium parishii* (Song hồng, Lan Hoàng thảo).

2. Các mẫu VC015, VC25 gửi giám D đều là của loài Lan và có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là *Dendrobium kingianum* (Hoàng thảo tím).

3. Mẫu VC29 gửi giám D là lá của loài Lan và có đặc điểm tương đồng với lá loài Lan có tên khoa học là *Phalaenopsis japonica* (Lan Hồ điệp).

4. Các mẫu VC30, VC31, VC32, VC33, VC34, VC35, VC36, VC37, VC38, VC39, VC40, VC41, VC42, VC43, VC44 gửi giám D đều là lá của loài Lan và có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là *Cymbidium aloifolium* (Lan kiếm).

5. Không đủ cơ sở khoa học để xác D được bốn mươi bốn (44) mẫu lan gửi giám D có phải là lan đột biến hay không.

Tại bản kết luận D giá tài sản số 150 ngày 14/8/2024 của Hội đồng D giá tài sản trong TTHS huyện K kết luận: “13 cây Lan có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là *Cymbidium aloifolium* (Lan kiếm) có chiều cao từ 35cm – 40cm tại thời điểm ngày 17/6/2021 có giá trị 2.600.000 đồng”

Tại bản kết luận D giá tài sản số 153 ngày 14/8/2024 của Hội đồng D giá tài sản trong TTHS huyện K kết luận: - 01 (một) cây Lan có 02 thân, 01 thân cao 15cm, 01 thân cao 40cm tại thời điểm ngày 30/6/2021 có giá trị 300.000 đồng; 01 (một) cây Lan cao 30cm, có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là *Cymbidium aloifolium* (Lan kiếm) tại thời điểm ngày 30/6/2021 có giá trị 200.000 đồng;

- 01 (một) chậu Lan gồm khoảng 10 thân (số ký hiệu VC27), mỗi thân cao khoảng 15-20cm có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là

*Dendrobium parishii* (Song hồng, Lan Hoàng thảo) tại thời điểm ngày 30/6/2021 có giá trị 900.000 đồng.

- 02 (hai) chậu Lan mỗi chậu gồm 04 thân mỗi thân cao khoảng 20cm (số ký hiệu VC015, VC25) có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là *Dendrobium kingianum* (Hoàng thảo tím) tại thời điểm ngày 05/7/2021 có giá trị 800.000 đồng (400.000 đồng/01 chậu)”

Tại Cơ quan điều tra – Công an huyện K, Nguyễn D và Trần Văn C đã khai nhận: Khoảng 01 giờ sáng ngày 17/6/2021 Nguyễn D rủ Trần Văn C cùng nhau đi trộm cắp cây Lan ở khu vực xã Đông Dư, huyện K, thành phố Hà Nội, C đồng ý. Khi đi mang theo 01 bao tải và 01 kìm sắt. Khi đến phía sau nhà anh Nguyễn Thanh C, D và C thống nhất D đứng dưới cảnh giới, để C cầm theo bao tải và kìm sắt trèo lên sân tầng 3 nhà anh C trộm cắp cây Lan. Sau khi dùng kìm cắt hàng rào, C chui vào vườn Lan, C đã nhổ 13 cây Lan Kiếm cho vào bao tải rồi trèo xuống. Sau đó D điều khiển xe máy chở C đi, trên đường đi thấy có một thùng xốp ven đường, D dừng xe lại, C cho tất cả số cây hoa Lan vừa trộm cắp được vào thùng xốp rồi đi đến khu vực gầm cầu Thanh Trì, D gọi xe taxi chở C mang 13 cây Lan Kiếm đi về nhà C tại xã S, huyện Q, tỉnh Ninh Bình. Sau đó C gọi điện thoại hỏi anh Lã Hữu D, sinh năm 1986; trú tại: Thôn 1, xã S, huyện Q, tỉnh Ninh Bình có mua Lan không. Anh D rủ anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1981; trú tại: Thôn 2, xã S, huyện Q, tỉnh Ninh Bình đến nhà C xem cây Lan để mua. Anh D đồng ý mua 13 cây Lan Kiếm của C với giá 22.000.000 đồng. Sau khi mua, anh D nhờ anh T mang 03 cây Lan Kiếm về nhà anh T chăm sóc hộ anh D, số cây Lan Kiếm còn lại anh D mang về nhà trồng. Đến ngày 09/7/2021 anh D và T đã tự nguyện giao nộp 13 cây Lan Kiếm cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện K để phục vụ điều tra. Số tiền 22.000.000 đồng C đã chuyển khoản chia cho D 8.000.000 đồng, số tiền còn lại C đã tiêu xài hết.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản nêu trên cùng với Trần Văn C thì Nguyễn D còn thực hiện các hành vi trộm cắp cụ thể như sau:

Hành vi thứ nhất: Khoảng 01 giờ sáng ngày 30/6/2021, D cầm theo 01 chiếc kìm sắt và 01 túi vải màu đỏ trèo lên sân tầng 3 nhà anh Nguyễn Thanh C, nhổ trộm được 02 cây Lan kiếm và khoảng 10 cây Lan Phi Điệp, sau đó cho tất cả cây Lan vào túi vải màu đỏ rồi thả túi xuống bãi đất trống. Sau đó D trèo xuống cầm túi đựng các cây Lan vừa trộm được về nhà. D bỏ các cây Lan vào thùng xốp và điều khiển xe máy Dream; BKS 33K6-8377 chở thùng xốp đựng các cây Lan đi sang nhà chị Dương Thanh H, sinh năm 1989; trú tại Tổ 28, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (là người sống chung như vợ chồng với D). Sau đó D dùng số 0377379285 gọi vào số 0343100742 của Tạ Trọng Toàn, sinh năm 1983; trú tại: Thôn 2, xã Đông Dư, huyện K, thành phố Hà Nội

bảo anh Toàn sang ngõ 179 Phố Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đón D. Toàn đồng ý, khoảng 30 phút sau Toàn đến ngõ 179 Phố Vĩnh Hưng đón D, D bê thùng xốp đựng các cây hoa Lan để lên ô tô của Toàn chở D về nhà Toàn cất giấu toàn bộ số cây hoa Lan mà D trộm được của anh C. Khoảng 03 ngày sau D gọi Toàn mang 02 cây Lan kiếm cho D trồng, Toàn đồng ý và mang 02 cây Lan kiếm đến nhà D ở thôn 1, xã Đông Dư, huyện K, thành phố Hà Nội đưa cho D. Sau đó D mang 02 cây Lan kiếm này sang nhà chị Dương Thanh H trồng.

Hành vi thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 05/7/2021, D trèo tường vào trong nhà anh Đinh Ngọc D trộm cắp 03 chậu cây hoa Lan Phi Điệp treo ở hiên nhà D. Sau đó, D mang cả 03 chậu hoa Lan Phi Điệp về nhà cất giấu.

Đối với việc anh Nguyễn Thanh C trình báo: Ngày 17/6/2021, anh C bị mất trộm giá trị 27 cây Lan đột biến các loại có giá trị 2.025.000.000 đồng; Ngày 30/6/2021, anh C bị trộm cắp 13 cây Lan đột biến các loại có giá trị khoảng 410.000.000 đồng. Căn cứ vật chứng đã thu giữ (các cây Lan), kết quả nhận dạng của anh C đối với các cây Lan, Kết luận giám D cây Lan, kết luận D giá tài sản, lời khai của Trần Văn C và D có đủ căn cứ xác D: Ngày 17/6/2021 các bị cáo Trần Văn C và Nguyễn D trộm cắp 13 cây Lan có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là *Cymbidium aloifolium* (Lan kiếm) có chiều cao từ 35 – 40cm có giá trị 2.600.000 đồng; Ngày 30/6/2024, bị cáo Nguyễn D trộm cắp 01 (một) cây Lan có 02 thân, 01 thân 1 cao 15cm, 01 thân cao 40cm giá trị 300.000 đồng; và 01 cây Lan cao 30cm, có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là *Cymbidium aloifolium* (Lan kiếm) có giá trị 200.000 đồng; và 01 (một) chậu Lan gồm khoảng 10 thân, mỗi thân cao khoảng 15-20cm có đặc điểm tương đồng với lá các loài lan có tên khoa học là *Dendrobium parishii* (Song hồng, Lan Hoàng thảo) có giá trị 900.000 đồng. Tổng giá trị của 03 cây Lan là 1.400.000 đồng.

Đối với việc anh Đinh Ngọc D trình báo: Ngày 05/7/2021 anh D bị mất trộm 03 chậu cây Lan phi điệp có tổng giá trị là 4.500.000 đồng. Qua điều tra xác D: Ngày 05/7/2021 bị cáo Nguyễn D trộm cắp 02 (hai) chậu Lan mỗi chậu gồm 04 thân mỗi thân cao khoảng 20cm có đặc điểm tương đồng với lá các loài lan có tên khoa học là *Dendrobium kingianum* (Hoàng thảo tím) có giá trị 800.000 đồng (400.000 đồng/01 chậu);

Quá trình điều tra, Nguyễn D bỏ trốn khỏi nơi cư trú, ngày 30/11/2024 Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã ra Quyết D truy nã số 3037A đối với Nguyễn D. Ngày 30/11/2024 Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã ra Quyết D tách vụ án hình sự số 3037 đối với bị cáo Nguyễn D để tiếp tục điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lã Hữu D không yêu cầu đề nghị gì về số tiền 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu) đã bỏ ra để mua 13 cây Lan của Trần Văn

C. Anh Nguyễn Thanh C không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự đối với Trần Văn C.

Tại Cơ quan CSĐT – Công an huyện K Trần Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số 01/CT-VKSGL, ngày 19/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã quyết D truy tố bị cáo Trần Văn C ra trước tòa với tội danh “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy D tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Văn C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa với nội dung bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan CSĐT – Công an huyện K và nội dung bản cáo trạng bị cáo bị truy tố; bị cáo thừa nhận ngày 17/6/2021, tại nhà anh Nguyễn Thanh C ở thôn 2, xã Đông Dư, huyện K, thành phố Hà Nội, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 13 cây Lan có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là *Cymbidium aloifolium* (Lan kiếm) có chiều cao từ 35 – 40cm có giá trị 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Thanh C để bán lấy tiền tiêu sài cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết D truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 01/CT-VKSGL, ngày 19/12/2024. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị HĐXX áp dụng: Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn C mức án phạt tù từ 26 tháng tù đến 30 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành bản án số 251/2022/HSST, ngày 27/12/2022 Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; xử phạt bị cáo Trần Văn C 04 (Bốn) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/8/2022. (Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/7/2021, đến ngày 18/7/2021).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Thanh C không yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự nên không xem xét, giải quyết; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lã Hữu D không yêu cầu, đề nghị gì về số

tiền 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu) đã bỏ ra để mua 13 cây Lan của bị cáo Trần Văn C nên không xem xét, giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn D.

Về xử lý vật chứng: Không xem xét, giải quyết.

Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền thu lợi bất chính là 14.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo C thì bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi Trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ được thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, công bố tại phiên tòa.

### **NHẬN D CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận D như sau:

[1]. Về tố tụng: Người bị hại là anh Nguyễn Thanh C và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lã Hữu D đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh C có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; anh D vắng mặt. Tại Cơ quan CSĐT – Công an huyện K anh Nguyễn Thanh C và anh Lã Hữu D đã có ý kiến trình bày, lời khai được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do đó, sự vắng mặt của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử quyết D tiếp tục xét xử vụ án theo quy D tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 của BLTTHS.

[2]. Về việc bị cáo vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa của bị cáo Trần Văn C: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ cho bị cáo Trần Văn C các văn bản tố tụng để bị cáo đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử bị cáo vào ngày 31/12/2024. Bị cáo đã nhận được Quyết D đưa vụ án ra xét xử, đồng ý xét xử, không mời luật sư bào chữa. Tuy nhiên, ngày 25/12/2024 bị cáo có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt do bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam H, tỉnh Ninh Bình. Sau khi xem xét, công bố các tài liệu về việc tổng đạt các văn bản tố tụng và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa về nội dung đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo Trần Văn C. Hội đồng xét xử xét

thấy Đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo có xác nhận hợp pháp của Trại Giam H, tỉnh Ninh Bình bị cáo nhận tội, không oan, trong hồ sơ đã có lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm đã đầy đủ. Do đó, HĐXX quyết D xét xử vắng mặt bị cáo theo quy D tại Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi, quyết D tố tụng của Công an huyện K, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy D của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết D của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết D tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn C: Khoảng 01 giờ sáng ngày 17/6/2021 Nguyễn D rủ Trần Văn C cùng nhau đi trộm cắp cây Lan ở khu vực xã Đông Dư, huyện K, thành phố Hà Nội, C đồng ý. Khi đi mang theo 01 bao tải và 01 kìm sắt. Khi đến phía sau nhà anh Nguyễn Thanh C, D và C thống nhất D đứng dưới cảnh giới, để C cầm theo bao tải và kìm sắt trèo lên sân tầng 3 nhà anh C trộm cắp cây Lan. Sau khi dùng kìm cắt hàng rào, C chui vào vườn Lan, C đã nhổ 13 cây Lan Kiếm cho vào bao tải rồi trèo xuống. Sau đó D điều khiển xe máy chở C đi, trên đường đi thấy có một thùng xốp ven đường, D dừng xe lại, C cho tất cả số cây hoa Lan vừa trộm cắp được vào thùng xốp rồi đi đến khu vực gầm cầu Thanh Trì, D gọi xe Taxi chở C mang 13 cây Lan Kiếm đi về nhà C tại xã S, huyện Q, tỉnh Ninh Bình. Sau đó C gọi điện thoại hỏi anh Lã Hữu D - Sinh năm 1986; trú tại: Thôn 1, xã S, huyện Q, tỉnh Ninh Bình có mua Lan không. Anh D rủ anh Nguyễn Thành T – Sinh năm 1981; trú tại: Thôn 2, xã S, huyện Q, tỉnh Ninh Bình đến nhà C xem cây Lan để mua. Anh D đồng ý mua 13 cây Lan Kiếm của C với giá 22.000.000 đồng. Sau khi mua, anh D nhờ anh T mang 03 cây Lan Kiếm về nhà anh T chăm sóc hộ anh D, số cây Lan Kiếm còn lại anh D mang về nhà trồng. Đến ngày 09/7/2021 anh D và T đã tự nguyện giao nộp 13 cây Lan Kiếm cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện K để phục vụ điều tra. Số tiền 22.000.000 đồng C đã chuyển khoản chia cho D 8.000.000 đồng, số tiền còn lại C đã tiêu xài hết. Lời khai của bị cáo C về việc trộm cắp tài sản vào ngày 17/6/2021 là phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với biên bản khám xét, phù hợp với biên bản tạm giữ, lời khai người làm chứng, người liên quan, Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng khác đã được Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[5]. Về vật chứng thu giữ trong vụ án: - Tạm giữ của anh Lã Hữu D: 10 cây Lan, dạng Lan kiếm (BL số 327); - Tạm giữ của anh Nguyễn Thành T: 03 cây Lan, dạng Lan kiếm (BL số 339).

[6]. Tại bản kết luận D giá tài sản số 150 ngày 14/8/2024 của Hội đồng D giá tài sản trong TTHS huyện K kết luận: “13 cây Lan có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là *Cymbidium aloifolium* (Lan kiếm) có chiều cao từ 35 – 40cm tại thời điểm ngày 17/6/2021 có giá trị 2.600.000 đồng”;

Tại bản kết luận D giá tài sản số 153 ngày 14/8/2024 của Hội đồng D giá tài sản trong TTHS huyện K kết luận: “- 01 (một) cây Lan có 02 thân, 01 thân cao 15cm, 01 thân cao 40cm tại thời điểm ngày 30/6/2021 có giá trị 300.000 đồng; 01 (một) cây Lan cao 30cm, có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là *Cymbidium aloifolium* (Lan kiếm) tại thời điểm ngày 30/6/2021 có giá trị 200.000 đồng; - 01 (một) chậu Lan gồm khoảng 10 thân (số ký hiệu VC27), mỗi thân cao khoảng 15-20cm có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là *Dendrobium parishii* (Song hồng, Lan Hoàng thảo) tại thời điểm ngày 30/6/2021 có giá trị 900.000 đồng; - 02 (hai) chậu Lan mỗi chậu gồm 04 thân mỗi thân cao khoảng 20cm (số ký hiệu VC015, VC25) có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là *Dendrobium kingianum* (Hoàng thảo tím) tại thời điểm ngày 05/7/2021 có giá trị 800.000 đồng (400.000 đồng/01 chậu)”

[7]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 01 giờ sáng ngày 17/6/2021, tại nhà anh Nguyễn Thanh C ở thôn 2, xã Đông Dư, huyện K, thành phố Hà Nội, bị cáo Trần Văn C đã có hành vi trộm cắp 13 cây Lan có đặc điểm tương đồng với lá các loài Lan có tên khoa học là *Cymbidium aloifolium* (Lan kiếm) có chiều cao từ 35 – 40cm có giá trị 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn) của anh Nguyễn Thanh C. Tính đến ngày phạm tội của bản án này thì bị cáo Trần Văn C 02 tiền án phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết D khung tăng nặng hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của BLHS là “Tái phạm nguy hiểm”. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

### **Điều 173 quy định:**

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

*g) Tái phạm nguy hiểm;*

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[8]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khăng D nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, truy tố bị cáo Trần Văn C ra trước Tòa về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy D tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[9]. Đánh giá tính chất vụ án: Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực dân sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[10]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo Trần Văn C như sau: - Tại bản án số 251/2022/HSST, ngày 27/12/2022 Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội; xử phạt Trần Văn C 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2022. Bị cáo Trần Văn C đang chấp hành hình phạt tù của bản án này tại Trại Giam H, tỉnh Ninh Bình;

- Đối với bản án số 184/2009/HSST, ngày 30/6/2009 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn C 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". (Trị giá tài sản trộm cắp là 1.750.000 đồng); - Bản án số 228/2011/HSST, ngày 07/9/2011 Tòa án nhân dân Quận B, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn C 15 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; - Bản án số

111/2013/HSST, ngày 18/4/2013 Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn C 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Theo quy D của pháp luật thì các tiền án này của bị cáo đã được xóa án tích;

- Về tiền án: Bị cáo có 02 tiền án: - Bản án số 32/2018/HSST, ngày 05/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Ninh Bình; xử phạt Trần Văn C 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chưa thi hành khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng; - Bản án số 266/2018/HSST, ngày 23/10/2018 Tòa án nhân dân Quận B, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn C 28 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí DSST 5.100.000 đồng. Theo quy D của pháp luật thì 02 tiền án này của bị cáo chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo được xác D là tái phạm nguy hiểm. Do đó, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết D khung tăng nặng hình phạt “*Tái phạm nguy hiểm*” được quy D tại điểm g khoản 2 Điều 173 của BLHS;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “*đầu thú*” theo quy D tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy D tại Điều 52 của BLHS.

[11]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo Trần Văn C: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất D mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[12]. Về tổng hợp hình phạt: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Tại bản án số 251/2022/HSST, ngày 27/12/2022 Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội; xử phạt bị cáo Trần Văn C 04 (Bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2022. Bản án này đã có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, sau khi quyết D hình phạt đối với tội “Trộm cắp tài sản” của bị cáo Trần Văn C trong vụ án này thì cần tổng hợp với hình phạt là 04 (Bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” của bản án số 251/2022/HSST, ngày 27/12/2022 Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án theo đúng quy D của pháp luật.

[13]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Thanh C không yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét,

giải quyết; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lã Hữu D không yêu cầu, đề nghị gì về số tiền 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) đã bỏ ra để mua 13 cây Lan của bị cáo Trần Văn C nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[14]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 15 cây Lan Kiếm, mà bị cáo Trần Văn C và Nguyễn D trộm cắp của anh Nguyễn Thanh C vào ngày 17/6/2021 (13 cây) và ngày 30/6/2021 (02 cây). Qua điều tra xác D là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Thanh C, nên ngày 07/7/2021, ngày 10/7/2021 và ngày 12/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã tạm bàn giao cho anh Nguyễn Thanh C chăm sóc, bảo quản (BL số 83.84.85) và không có yêu cầu, đề nghị gì về tài sản đã nhận nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết;

- Đối với 02 cây Lan Phi điệp, mà bị cáo Nguyễn D trộm cắp của anh Đinh Ngọc D vào ngày 05/7/202. Qua điều tra xác D là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Đinh Ngọc D, ngày 07/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã bàn giao cho anh Đinh Ngọc D chăm sóc, bảo quản (BL số 146) và không có yêu cầu, đề nghị gì về tài sản đã nhận nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. (BL số 146);

- Đối với 27 cây Lan (dạng Lan phi điệp) Cơ quan điều tra tạm giữ tại nhà Tạ Trọng Toàn. Qua điều tra chưa xác D rõ chủ sở hữu nên ngày 07/7/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã bàn giao gửi Vườn Lan Trung tâm đổi mới sáng tạo Học viện nông nghiệp, do Nguyễn Bá Tráng - Sinh 1988, trú tại: Khu TĐC 7,2 ha, thị trấn Trâu quỳ, huyện K, thành phố Hà Nội chăm sóc (BL số 445c) là có căn cứ và đúng quy D pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết;

- Đối với số vật chứng tạm giữ của Nguyễn D gồm: 01 chiếc xe máy hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 29H4-5546, số khung: C100M-8083612, số máy: C100ME-8083612, xe đã qua sử dụng; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 33K6 – 8377, số khung: YX10001417588, số máy: LC150FMG01417588, xe đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme Si, màu xanh, số Imei 1: 862386041285818, Imei 2: 862386041285800, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu ViVo 1714, màu đen, số Imei 1: 865569034357713, Imei 2: 865569034357705, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, do bị cáo Nguyễn D bỏ trốn nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện K chưa làm rõ nguồn gốc, chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện K đã tách số vật chứng trên để tiếp tục điều tra xác minh là có căn cứ và đúng quy D pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết;

- Đối với vật chứng do anh Nguyễn Thanh C giao nộp: 01 chiếc kim sắt, màu đỏ có chiều dài khoảng 18cm; 02 móc treo chậu lan (giao nộp ngày

17/06/2021); 01 kim (kim loại) dài khoảng 17cm, đầu kim đã hen rỉ, tay cầm được bọc nhựa màu đỏ đen. Qua điều tra đến nay chưa làm rõ nguồn gốc, chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện K đã tách số vật chứng trên để tiếp tục điều tra, xác minh;

[15]. Về tiền thu lời bất chính từ việc phạm tội:

- Đối với số tiền 22.000.000 đồng bị cáo Trần Văn C bán 13 Cây Lan cho anh Lã Hữu D nhưng anh D không yêu cầu, đề nghị gì về số tiền 22.000.000 đồng đã bỏ ra để mua 13 cây Lan đối với bị cáo Trần Văn C. Số tiền này đã được bị cáo C chuyển khoản chia cho Nguyễn D 8.000.000 đồng (Bản tự khai; Biên bản ghi lời khai của D (BL 169;179). Số tiền còn lại bị cáo được thu lợi là 14.000.000 đồng (Bản tự khai; Biên bản hỏi cung bị cáo C (BL 441; 445). Xét đây là số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần thiết buộc bị cáo C phải truy nộp lại số tiền 14.000.000 đồng để tịch thu và nộp vào Ngân sách Nhà Nước.

[16]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy D tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy D: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn D. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết D không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[17]. Về các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với Nguyễn D, quá trình điều tra, bị can Nguyễn D bỏ trốn khỏi nơi cư trú, ngày 30/11/2024 Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã ra Quyết D truy nã số 3037A/QĐTN-ĐCSHS đối với Nguyễn D. Ngày 30/11/2024 Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã ra Quyết D tách vụ án hình sự số 3037/QĐ-ĐCSHS đối với bị can Nguyễn D để tiếp tục điều tra xử lý theo quy D của pháp luật.

- Đối với anh Lã Hữu D (Là người mua 13 cây Lan Kiếm của Trần Văn C) và Nguyễn Thành T (là người đi cùng anh D). Qua điều tra xác D: Anh D và anh T hoàn toàn không biết 13 cây Lan Kiếm mà anh D mua của C là tài sản do C phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện K không đặt vấn đề xem xét xử lý hình sự đối với anh D và anh T.

- Đối với chị Dương Thanh H (là người sống chung như vợ chồng với Nguyễn D). Qua điều tra xác D: Ngày 30/6/2021, Chị H có thấy D mang thùng xốp đựng các cây Lan (Không rõ bao nhiêu cây và loại Lan gì) vào nhà chị H, nhưng chị H hoàn toàn không biết là tài sản do D phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện K không đặt vấn đề xem xét xử lý hình sự đối với H.

- Đối với Tạ Trọng Toàn, Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã nhiều lần gửi giấy mời, giấy triệu tập đối với Toàn để mời Toàn lên trụ sở làm việc nhằm làm rõ nguồn gốc 27 cây Lan (Cơ quan điều tra đã tạm giữ khi khám xét nơi ở của Toàn ngày 06/07/2021), nhưng Toàn không đến làm việc, Toàn không có mặt tại nơi cư trú, Cơ quan CSĐT - Công an huyện K chưa làm việc được với Toàn nên chưa có đủ căn cứ để xử lý đối với Toàn. Cơ quan CSĐT - Công an huyện K, tiếp tục xác minh điều tra làm rõ để xử lý theo quy D của pháp luật.

[18]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy D của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT D:**

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn C** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. - Áp dụng Điều 106; Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự;  
- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;  
- Xử phạt: Trần Văn C **27 (Hai mươi bảy)** tháng tù. Bị cáo phải chấp hành bản án số 251/2022/HSST, ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173 của BLHS; xử phạt bị cáo Trần Văn C **04 (Bốn)** năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt của cả 02 bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **06 (Sáu)** năm **03 (Ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/8/2022. (Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/7/2021, đến ngày 18/7/2021).
  - Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Văn C;
  - Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết;
  - Về tiền thu lợi bất chính của bị cáo Trần Văn C: Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền thu lợi bất chính là 14.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.
3. Về xử lý vật chứng: Không xem xét, giải quyết;
4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy D về mức thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm, vắng mặt bị cáo; vắng mặt người bị hại; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy D của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy D của pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết D được thi hành theo quy D tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy D tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy D tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

*Nơi nhận:*

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND xã S, huyện Q, tỉnh Ninh Bình;
- (Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- Trại giam H, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: Vp; Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thành Nam**